

Bản án số: 14/2022/HSST

Ngày: 25 – 5 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ ANH - TỈNH HÀ TĨNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tiến Thị

2. Bà Lê Thị Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Thạch, Thư Ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Diệu, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2022/HSST ngày 20 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/XXHSST – HS, ngày 13/5/2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn N**; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 02 tháng 6 năm 1998, xã LH, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn Đ, xã LH, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1976; con bà: Lê Thị S, sinh năm: 1976; vợ: Bùi Thị T, sinh năm 2000; con: 02 đứa (Đứa lớn sinh năm 2019, đứa nhỏ sinh năm 2020); tiền án; Tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn: Bị cáo Nguyễn Văn N đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giữ, Tạm giam từ ngày 16/11/2021 cho đến nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn L**; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 05 tháng 5 năm 1999, tại xã LH, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn Kim Hà, xã LH, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 4/12; con ông: Nguyễn Văn T1, sinh 1977; con bà: Lê Thị L1, sinh năm: 1977; vợ, con: Chưa có; tiền án; Tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn: Bị cáo Nguyễn Văn L đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, Tạm giam từ ngày 19/11/2021 cho đến nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh.

3. Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 18 tháng 6 năm 1993, tại xã LH, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn Hải Hà, xã LH, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 4/12;

con ông: Phạm Khắc N(Đã chết); con bà: Nguyễn Thị Tú A(Đã chết); vợ: Trần Thị H2, sinh năm 1998; con: 02 đứa (đứa lớn sinh năm 2012; đứa nhỏ sinh năm 2020); tiền án; Tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn: Bị cáo Phạm Khắc H đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giam từ ngày 19/11/2021 cho đến nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh.

4. Họ và tên: **Phạm Xuân H3**; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 20 tháng 02 năm 1995, tại xã LH, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn Đ, xã LH, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; con ông: Phạm Xuân Đ, sinh 1948; con bà: Nguyễn Thị L, sinh 1954; vợ: Lê Thị NA, sinh năm 1996; con: 01 đứa (sinh năm 2015); tiền án; Tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn: Bị cáo Phạm Xuân H3 đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giữ, Tạm giam từ ngày 19/11/2021 cho đến nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh.

5. Họ và tên: **Phạm Phú C**; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 18 tháng 9 năm 1999, tại xã LH, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn Đ, xã LH, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 06/12; con ông: Phạm Văn L3, sinh năm 1966; con bà: Phạm Thị M (Đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án; tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn: Bị cáo Phạm Phú C đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/3/2022 cho đến nay, tại Thôn Đ, xã LH, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Phạm Văn L4– sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Kỳ LH, huyện K tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do. (Vắng mặt)

Những người tham gia tố tụng khác

Người chứng kiến:

- Ông Nguyễn Văn Hùng – sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn ML, xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

- Ông Nguyễn Văn Đ1 – sinh năm 1949; nơi cư trú: Thôn Đ, xã LH, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ ngày 16/11/2021, tại nhà của Nguyễn Văn N (ở Thôn Đ, xã LH, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh), Tổ công tác cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn N đang có hành vi tàng trữ 30 (ba mươi) gói ni lông trong suốt chứa các chất tinh thể màu trắng đục, với nhiều kích thước khác nhau. Nguyễn Văn N khai nhận đó là ma túy đá Nam chia nhỏ ra để sử dụng và bán lại cho người khác. Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Nguyễn Văn N, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh phát hiện tại phòng tắm của nhà Nam có một ống nhựa và một ống thủy tinh được cắm vào một chai nhựa,

bên trong ống thủy tinh có chứa một lượng chất tinh thể màu trắng đục. Nguyễn Văn N khai nhận đó là dụng cụ sử dụng ma túy và chất tinh thể màu trắng đục ở bên trong ống thủy tinh là ma túy đá mà Nam vừa bỏ vào để chuẩn bị sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh còn phát hiện tại tấm cửa gác nổi phòng tắm và phòng bếp có 01 gói ni lông trong suốt kích thước (05x08)cm được dán kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng đục nhưng Nam không thừa nhận. Tại thời điểm Tổ công tác đang khám xét nhà ở của Nguyễn Văn N thì Phạm Khắc H có mặt tại khu vực nhà Nam, nên tiến hành kiểm tra trên người của Hùng phát hiện trong túi áo bên phải của Hùng đang mặc có 01 gói ni lông được dán kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng đục kích thước (01x3,5)cm. Phạm Khắc H khai nhận đây là gói ma túy Hùng nhờ Phạm Xuân H3 mua của Nguyễn Văn N vào tối ngày 14/11/2021 để sử dụng.

Nguyễn Văn N (sinh năm 1998), Nguyễn Văn L (sinh năm 1999), Phạm Khắc H (sinh năm 1993), Phạm Xuân H3 (sinh năm 1995) và Phạm Phú C (sinh năm 1999) đều trú tại xã LH, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, trước đây đã từng sử dụng ma túy. Vào tối ngày 06/11/2021, Nguyễn Văn N đi ra nghĩa trang Con Tro gần nhà Nam (thuộc xã LH, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh) thì thấy một 01 gói ma túy nên lấy mang về nhà rồi sau đó chia gói ma túy này ra thành 31 gói nhỏ để sử dụng và bán lại cho những ai có nhu cầu, còn lại một ít ma túy Nam cất riêng để sử dụng. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 14/11/2021, Phạm Khắc H biết được Nguyễn Văn N có ma túy để bán nên nhờ Phạm Xuân H3 đến gặp Nam mua ma túy về để sử dụng, thì Hải đồng ý. Phạm Xuân H3 điều khiển xe mô tô Wave Honda màu xanh biển kiểm soát 38H-7794 (xe thuộc quyền sở hữu của ông Phạm Văn Lương, trú tại Thôn Đ, xã LH, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh) chở Phạm Phú C cùng đi đến nhà Nguyễn Văn N. Khi đến, Phạm Xuân H3 vào gặp Nguyễn Văn N và hỏi mua ba trăm ngàn đồng ma túy thì Nam đồng ý bán nhưng do đang có đông người ở nhà mình nên Nam hẹn Hải ba mươi phút sau quay lại. Sau khi nghe Nguyễn Văn N nói vậy thì Phạm Xuân H3 chở Phạm Phú C đi về gặp Phạm Khắc H, Hải nói lại với Hùng việc Nam đồng ý bán ma túy, Hùng lấy ba trăm ngàn đồng đưa cho Hải để mua ma túy rồi Hải tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Cường đi đến nhà Nguyễn Văn N (khi đến nhà Nam thì Hải một mình đi vào gặp Nam để mua ma túy còn Cường đứng ở ngoài xe). Trong quá trình chờ Phạm Xuân H3 quay lại thì Nguyễn Văn N lấy 01 gói ma túy kích thước (01x3,5)cm (trong số 31 gói nhỏ) đưa cho Nguyễn Văn L (là bạn của Nam đang chơi ở nhà Nam) và bảo Linh “ra bỏ ngoài đường cho anh”. Khi Phạm Xuân H3 quay lại nhà Nam để mua ma túy thì Nguyễn Văn N nhờ Nguyễn Văn L ra lấy gói ma túy mà Linh vừa cất giấu ở ngoài đường để bán cho Hải. Nguyễn Văn L đi ra ngoài lề đường lấy gói ma túy lúc này vừa cất giấu vào đưa cho Phạm Xuân H3 và được Hải đưa cho Linh 300.000 đồng, số tiền này Linh đưa lại cho Nam tiêu xài cá nhân hết. Còn Phạm Xuân H3 sau khi mua ma túy xong thì điều khiển xe mô tô chở Phạm Phú C đi về, trên đường về đến cầu Ma Rén đường tỉnh lộ 554 (thuộc địa phận Thôn Đ, xã LH, huyện K) thì gặp Phạm Khắc H đang chở Trần Văn Hậu đi xuống. Tại đây, Phạm Xuân H3 dừng xe lại và đưa gói ma túy trên cho Phạm Khắc H, Hùng cất giấu gói ma túy đó trong túi áo của mình để sử dụng. Khoảng 09 giờ ngày 16/11/2021, Nguyễn Văn N lấy Cống ra cho ma túy vào

để sử dụng (số ma túy này là số ma túy Nam lấy được vào tối 06/11/2021 tại Nghĩa Trang mà Nam cất riêng để sử dụng), khi Nam đang chuẩn bị sử dụng ma túy thì Phạm Khắc H và Trần Văn Hậu đến, do sợ bị phát hiện nên Nam đã giấu Cồng phía sau nhà tắm. Đến 17 giờ ngày 16/11/2021, Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn N đang có hành vi tàng trữ 30 (ba mươi) gói ni lông trong suốt chứa các chất tinh thể màu trắng đục, với nhiều kích thước khác nhau. Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Nguyễn Văn N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh phát hiện tại phòng tắm của nhà Nguyễn Văn N có một ống nhựa và một ống thủy tinh được cắm vào một chai nhựa, bên trong ống thủy tinh có chứa một lượng chất tinh thể màu trắng đục. Tại tắm cửa gác nối phòng tắm và phòng bếp có 01 gói ni lông trong suốt kích thước (05x08)cm được dán kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng đục. Trong quá trình Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh đang khám xét nhà ở của Nguyễn Văn N thì phát hiện Phạm Khắc H có mặt tại khu vực nhà Nam, có nhiều biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra trên người của Hùng thì phát hiện trong túi áo bên phải của Phạm Khắc H đang mặc có một gói ni lông được dán kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng đục kích thước (01x3,5)cm. Tổ công tác đã lập biên bản niêm phong các tang vật có liên quan. Ngày 19/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh tiến hành bắt tạm giam đối với Phạm Khắc H, giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn L và Phạm Xuân H3. Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn L, Phạm Khắc H, Phạm Xuân H3 và Phạm Phú C đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định số 184/GĐMT-PC09 ngày 19/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận:

Chất tinh thể màu trắng đục đựng trong 30 gói ni lông trong suốt (thu giữ của Nguyễn Văn N) là ma túy, có khối lượng 5,6907 gam, là Methamphetamine;

Chất tinh thể màu trắng đục đựng trong ống thủy tinh hình cầu (thu giữ của Nguyễn Văn N) là ma túy, có khối lượng 0,1291 gam, là Methamphetamine;

Chất tinh thể màu trắng đục đựng trong một gói ni lông trong suốt (thu giữ tại tắm cửa gác nối phòng tắm và phòng bếp nhà của Nguyễn Văn N) là ma túy, có khối lượng 2,1347 gam, là Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số 185/GĐMT-PC09 ngày 19/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận: Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi ni lông màu trắng có kích thước (01x3,5)cm (thu giữ của Phạm Khắc H) là ma túy, có khối lượng 0,2111 gam, là Methamphetamine.

Về vật chứng đã thu giữ:

Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh đã thu giữ 01 phong bì dán kín, trên mép có chữ kí của những thành phần tham gia niêm phong, bên trong có 01 túi ni lông trong suốt chứa 0,1824 gam Methamphetamine (Số lượng còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định) và một vỏ bao gói cũ; 01 cồng thủy tinh, một đầu có dạng hình cầu, một đầu dạng hình trụ; 01 vòi nhựa hình trụ, trên thân có

nhieu chi tiết gấp nhỏ; 01 cân điện tử màu đen; 01 (một) phong bì dán kín, trên mép có chữ kí của những thành phần tham gia niêm phong, bên trong có 01 túi ni lông trong suốt chứa 5,6077 gam Methamphetamine (Số lượng còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định); 01 túi ni lông trong suốt chứa 0,1114 gam Methamphetamine (Số lượng còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định) và vỏ bao gói cũ; 01 ống thủy tinh dài 14 cm, một đầu hình trụ tròn dài, một đầu được uốn cong và tạo hình cầu; 01 khẩu trang y tế màu đen, ở mép khẩu trang có chữ “Karaka” (đã qua sử dụng); 01 chiếc túi xách bằng da màu đen (đã qua sử dụng). Tất cả các vật chứng trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT- VKSKA ngày 19 tháng 4 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Phạm Khắc H và Phạm Xuân H3 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Phạm Phú C về tội “Không tố giác tội phạm” quy định tại khoản 1 Điều 390 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt Nguyễn Văn N từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” .

Xử phạt Nguyễn Văn N từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” .

Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chấp hành hình phạt chung từ 8 năm 06 tháng đến 09 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam 16/11/2021

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn L từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 19/11/2021

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Khắc H từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 19/11/2021

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Xuân H3 từ 13 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 19/11/2021

Áp dụng khoản 1 Điều 390; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối, xử phạt Phạm Phú C từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Áp dụng điểm a, điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 5,9015 gam ma túy là Methamphetamine; một vỏ bao gói cũ; 01 công thủy tinh, một đầu có dạng hình cầu, một đầu dạng hình trụ; 01 vôi nhựa hình trụ, trên thân có nhiều chi tiết gấp nhỏ; 01 cân điện tử màu đen; 01 ống thủy tinh dài 14 cm, một đầu hình trụ tròn dài, một đầu được uốn cong và tạo hình cầu; 01 khẩu trang y tế màu đen, ở mép khẩu trang có chữ “Karaka” (đã qua sử dụng); 01 chiếc túi xách bằng da màu đen (đã qua sử dụng)

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự, Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 -12- 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo: Xử buộc Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn L, Phạm Khắc H, Phạm Xuân H3 và Phạm Phú C mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm

Các bị cáo, không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: *Các bị cáo mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.*

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Chứng cứ: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào lúc 17 giờ ngày 16/11/2022, tại nhà của Nguyễn Văn N (ở Thôn Đ, xã LH, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh), cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn N đang có hành vi tàng trữ 30 gói ma túy, có tổng khối lượng **5,6907 gam** là **Methamphetamine** nhằm mục đích sử dụng và bán lại cho người khác và **0,1291 gam** ma túy đựng trong ống thủy tinh hình cầu là **Methamphetamine** để chuẩn bị sử dụng. Nguyễn Văn N khai nhận số ma túy này Nam lấy được ở nghĩa trang Con Tro (thuộc xã LH, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh) vào tối ngày 06/01/2021 đem về chia ra thành 31 gói nhỏ để sử dụng và bán lại cho người khác, còn lại một ít ma túy Nam cất riêng để sử dụng. Tối ngày 14/11/2021, Phạm Xuân H3 điều khiển xe mô tô chở Phạm Phú C đến nhà hỏi mua ma túy thì Nam lấy 01 gói ma túy (trong số 31 gói nhỏ) có khối lượng **0,2111 gam** là **Methamphetamine** rồi nhờ Nguyễn Văn L đem bán cho Phạm Xuân H3 với giá 300.000 đồng. Khoảng 09 giờ ngày 16/11/2021, Nam tiếp tục lấy số ma túy mà Nam cất riêng để sử dụng cho vào

Cóng để sử dụng, khi chưa sử dụng thì bị Công an phát hiện và thu giữ. Tại thời điểm khám xét nơi ở của Nguyễn Văn N thì Phạm Khắc H cũng có mặt tại nhà Nam và bị lực lượng Công an huyện Kỳ Anh kiểm tra phát hiện Phạm Khắc H đang tàng trữ trong túi áo đang mặc trên người 01 gói ma túy, có khối lượng **0,2111 gam là Methamphetamine**. Phạm Khắc H khai nhận gói ma túy này Hùng nhờ Phạm Xuân H3 mua của Nguyễn Văn N vào tối ngày 14/11/2021 nhằm mục đích sử dụng. Phạm Phú C mặc dù biết được Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn L mua bán trái phép chất ma túy và biết được Phạm Khắc H, Phạm Xuân H3 tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng do tình cảm bạn bè nên Phạm Phú C đã không tố giác.

Hành vi Nguyễn Văn N đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; hành vi của Nguyễn Văn L cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; hành vi của Phạm Khắc H và Phạm Xuân H3 cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; hành vi của Phạm Phú C cấu thành tội “Không tố giác tội phạm” quy định tại khoản 1 Điều 390 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này, Nguyễn Văn N là người cung cấp ma túy và trực tiếp tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy nên giữ vai trò chính, Nguyễn Văn L là đồng phạm cùng Nguyễn Văn N trong việc mua bán gói ma túy vào tối ngày 14/11/2021 với vai trò người thực hành; Phạm Khắc H là người nhờ Phạm Xuân H3 mua ma túy để sử dụng và trực tiếp tàng trữ trái phép chất ma túy, Phạm Xuân H3 đồng phạm cùng Phạm Khắc H trong việc tàng trữ trái phép chất ma túy với vai trò người thực hành.

[3]. Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, coi thường kỷ cương pháp luật Nhà nước. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt các bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Phạm Phú C còn được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đối với Phạm Xuân H3 gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ đều có công với cách mạng, bố bị cáo được Đảng, Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất, mẹ bị cáo được hưởng chính sách như thương binh, được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự..

Cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng để xem xét khi quyết định hình phạt cho các bị cáo, nhưng dù xem xét đến đâu thì cũng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định.

Cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt đối với Nguyễn Văn N.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249; khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm*”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, lại nghiện ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4].

Trong vụ án này: Trong quá trình Phạm Khắc H nhờ Phạm Xuân H3 đi mua ma túy lúc đó có Trần Văn Hậu. Tuy nhiên, hiện nay Trần Văn Hậu không có mặt tại địa phương, Trần Văn Hậu đi đâu làm gì không ai biết, khi đi không khai báo nên không biết Trần Văn Hậu đang ở đâu. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã tách hành vi của Trần Văn Hậu để điều tra, xử lý sau.

Việc Phạm Xuân H3 sử dụng xe mô tô Wave Hon da màu xanh biển kiểm soát 38H-7794 của ông Phạm Văn L4(là bố của Hải) để đi mua ma túy. Tuy nhiên, Hải tự ý lấy xe đi mà không xin phép ông Lương và ông Lương cũng không biết mục đích Hải lấy xe đi để làm gì nên không đủ căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông Phạm Văn L4và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh đã trả lại chiếc xe này cho chủ sở hữu là đúng quy định.

Đối với số ma túy thu giữ được tại nhà tắm của Nguyễn Văn N có khối lượng 2,1347 gam nhưng Nam không thừa nhận số ma túy này là của Nam. Nhà ở của Nguyễn Văn N thường xuyên có nhiều đối tượng đến chơi và sử dụng ma túy. Quá trình điều tra chưa đủ căn cứ để khẳng định số ma túy đó là của Nam. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã tách hành vi này để điều tra, xử lý sau.

[5]. Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh đã thu giữ 01 phong bì dán kín, trên mép có chữ kí của những thành phần tham gia niêm phong, bên trong có 01 túi ni lông trong suốt chứa 0,1824 gam Methamphetamine (Số lượng còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định) và một vỏ bao gói cũ; 01 công thủy tinh, một đầu có dạng hình cầu, một đầu dạng hình trụ; 01 vôi nhựa hình trụ, trên thân có nhiều chi tiết gấp nhỏ; 01 cân điện tử màu đen; 01 (một) phong bì dán kín, trên mép có chữ kí của những thành phần tham gia niêm phong, bên trong có 01 túi ni lông trong suốt chứa 5,6077 gam Methamphetamine (Số lượng còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định); 01 túi ni lông trong suốt chứa 0,1114 gam Methamphetamine (Số lượng còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định) và vỏ bao gói cũ; 01 ống thủy tinh dài 14 cm, một đầu hình trụ tròn dài, một đầu được uốn cong và tạo hình cầu; 01 khẩu trang y tế màu đen, ở mép khẩu trang có chữ “Karaka” (đã qua sử dụng); 01 chiếc túi xách bằng da màu đen (đã qua sử dụng). Hội đồng xét xử xét thấy 5,9015 gam ma túy là Methamphetamine là hàng cấm tàng trữ, lưu hành; các vật chứng còn lại là công cụ , phương tiện phạm tội của bị cáo, hiện không còn giá trị sử dụng, vì vậy tịch thu tiêu huỷ 5,9015 gam ma túy là Methamphetamine; một vỏ bao gói cũ; 01 công thủy tinh, một đầu có dạng hình cầu, một đầu dạng hình trụ; 01 vôi nhựa hình trụ, trên thân có nhiều chi tiết gấp nhỏ; 01 cân điện tử màu đen; 01 ống thủy tinh dài 14 cm, một đầu hình trụ tròn dài, một đầu được uốn cong và tạo hình

cầu; 01 khẩu trang y tế màu đen, ở mép khẩu trang có chữ “Karaka” (đã qua sử dụng); 01 chiếc túi xách bằng da màu đen (đã qua sử dụng), theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm a, điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự, Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 -12- 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Điểm i khoản 2 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn N.

Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn L.

Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với Phạm Khắc H.

Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với Phạm Xuân H3.

Khoản 1 Điều 390; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Phạm Phú C.

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Nguyễn Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Phạm Khắc H và Phạm Xuân H3 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Phạm Phú C phạm tội “Không tố giác tội phạm”

Xử phạt Nguyễn Văn N 07(Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” .

Xử phạt Nguyễn Văn N 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” .

Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chấp hành hình phạt chung 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam 16/11/2021.

Xử phạt Nguyễn Văn L 24 (Hai bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 19/11/2021

Xử phạt Phạm Khắc H 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 19/11/2021

Xử phạt Phạm Xuân H3 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 19/11/2021

Xử phạt Phạm Phú C 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

- Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu huỷ 5,9015 gam ma túy là Methamphetamine; một vỏ bao gói cũ; 01 công thủy tinh, một đầu có dạng hình cầu, một đầu dạng hình trụ; 01 vôi nhựa hình trụ, trên thân có nhiều chi tiết gấp nhỏ; 01 cân điện tử màu đen; 01 ống thủy tinh dài 14 cm, một đầu hình trụ tròn dài, một đầu được uốn cong và tạo hình cầu; 01 khẩu trang y tế màu đen, ở mép khẩu trang có chữ “Karaka” (đã qua sử dụng); 01 chiếc túi xách bằng da màu đen (đã qua sử dụng)

- Về án phí: Xử buộc: Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn L, Phạm Khắc H, Phạm Xuân H3 và Phạm Phú C mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Phòng GDKT
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh
- Phòng PC10
- Sở Tư pháp
- Trại tạm giam
- CA huyện Kỳ Anh
- VKSND huyện Kỳ Anh
- THA dân sự
- THA hình sự
- Những người TGTT
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Xuân Hoàng

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ ANH
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP – TỰ DO – HẠNH PHÚC**

Kỳ Anh, ngày 25 tháng 5 năm 2022

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Hoàng

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tiến Thị

2. Bà Lê Thị Trinh

Căn cứ vào Điều 299, 326 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Vào hồi 17 giờ 00 phút, ngày 25/5/2022, tại phòng nghị án. Hội đồng xét xử tiến hành nghị án vụ án: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đối với bị cáo Nguyễn Văn N cùng các đồng phạm.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa: Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết vụ án như sau:

1. Điều luật áp dụng:

Căn cứ vào:

Điểm a, điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự, Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 -12- 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Điểm i khoản 2 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn N.

Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn L.

Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với Phạm Khắc H.

Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với Phạm Xuân H3.

Khoản 1 Điều 390; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Phạm Phú C.

Biểu quyết 3/3

2. Về tội danh: Xét xử Nguyễn Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Nguyễn Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Phạm Khắc H và Phạm Xuân H3 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Phạm Phú C về tội “Không tố giác tội phạm”

Biểu quyết 3/3

3. Về hình phạt: Xử phạt Nguyễn Văn N 07(Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Nguyễn Văn N 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chấp hành hình phạt chung 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam 16/11/2021.

Xử phạt Nguyễn Văn L 24 (Hai bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 19/11/2021

Xử phạt Phạm Khắc H 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 19/11/2021

Xử phạt Phạm Xuân H3 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 19/11/2021

Xử phạt Phạm Phú C 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Biểu quyết 3/3

4. Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 5,9015 gam ma túy là Methamphetamine; một vỏ bao gói cũ; 01 cống thủy tinh, một đầu có dạng hình cầu, một đầu dạng hình trụ; 01 vôi nhựa hình trụ, trên thân có nhiều chi tiết gấp nhỏ; 01 cân điện tử màu đen; 01 ống thủy tinh dài 14 cm, một đầu hình trụ tròn dài, một đầu được uốn cong và tạo hình cầu; 01 khẩu trang y tế màu đen, ở mép khẩu trang có chữ “Karaka” (đã qua sử dụng); 01 chiếc túi xách bằng da màu đen (đã qua sử dụng)

Biểu quyết 3/3

5. Về án phí: Xử buộc: Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn L, Phạm Khắc H, Phạm Xuân H3 và Phạm Phú C mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm

Biểu quyết 3/3

6. Quyết định tiếp tục tạm giam Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn L, Phạm Khắc H, Phạm Xuân H3 mỗi bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo công tác thi hành án.

Biểu quyết 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 17 giờ 15 phút ngày 25 tháng 5 năm 2022.

Biên bản lập xong đã được đọc lại, các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây:

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Phòng GĐKT;
- Phòng PC81;
- Sở Tư pháp;
- Trại tạm giam;
- CA huyện Kỳ Anh;
- VKSND huyện Kỳ Anh;
- THA dân sự;
- THA hình sự;
- Những người TGT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Xuân Hoàng

